

Số: 141/ĐA-ĐHMTHCM

TP. Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 5 năm 2019

ĐỀ ÁN TUYỂN SINH VÀ ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ TIẾN SĨ 2019

1. Thông tin chung về cơ sở đào tạo

1.1. Tên trường, địa chỉ trang thông tin điện tử của cơ sở đào tạo

- Tên trường: **Trường Đại học Mỹ thuật thành phố Hồ Chí Minh**

- Địa chỉ: 5 Phan Đăng Lưu, Phường 3, Quận Bình Thạnh, TP Hồ Chí Minh

- Địa chỉ trang thông tin điện tử: <http://www.hcmufa.edu.vn>

1.2. Thông tin về tuyển sinh và tổ chức đào tạo trình độ tiến sĩ

Số lượng chuyên ngành: 01

Chuyên ngành đào tạo: Lý luận và lịch sử mỹ thuật

Quy mô nghiên cứu sinh: 23

STT	Chỉ tiêu	Tuyển mới	Quy mô	Số tốt nghiệp	Số chưa tốt nghiệp
Năm 2015	5			0	5
Năm 2016	8			0	8
Năm 2017	6			0	6
Năm 2018	4			0	4

Kết quả đào tạo các khoá như sau:

STT	Khoá	Nhập học thực tế	Số lượng NCS đã tốt nghiệp	Số lượng NCS chưa tốt nghiệp	Ghi chú (Số bỏ học)
1	I (2015-2019)	5	0	5	0
2	II (2016-2020)	8	0	8	0
3	III (2017-2021)	6	0	6	0
4	IV (2018-2022)	4	0	4	0
	Tổng cộng		0	23	0

2. Các nội dung cụ thể của đề án

2.1. Đối tượng tuyển sinh:

Người dự tuyển đào tạo trình độ tiến sĩ phải đáp ứng được các điều kiện sau:

2.1.1. Về văn bằng:

- Có bằng tốt nghiệp đại học loại giỏi trở lên hoặc bằng thạc sĩ chuyên ngành đúng hoặc gần với chuyên ngành Lý luận và lịch sử mỹ thuật.
- Các chuyên ngành gần gồm: Mỹ thuật tạo hình, Mỹ thuật ứng dụng.
- Đối tượng dự tuyển có bằng thạc sĩ gần với chuyên ngành Lý luận và lịch sử mỹ thuật, sau khi trúng tuyển sẽ phải học thêm một số môn để chuyển đổi kiến thức phù hợp với chuyên ngành Lý luận và lịch sử mỹ thuật.

2.1.2. Về nghiên cứu khoa học:

Người dự tuyển là tác giả của ít nhất 01 bài báo hoặc báo cáo liên quan đến lĩnh vực dự định nghiên cứu đăng trên tạp chí khoa học hoặc kỷ yếu hội nghị, hội thảo khoa học chuyên ngành có phản biện trong thời hạn 03 năm (36 tháng) tính đến ngày đăng ký dự tuyển.

2.1.3. Về trình độ ngoại ngữ:

Người dự tuyển là công dân Việt Nam phải có một trong những văn bằng, chứng chỉ minh chứng về năng lực ngoại ngữ sau:

- Bằng tốt nghiệp đại học hoặc bằng thạc sĩ do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp cho người học toàn thời gian ở nước ngoài mà ngôn ngữ sử dụng trong quá trình học tập là tiếng Anh hoặc tiếng nước ngoài khác;
- Bằng tốt nghiệp đại học các ngành ngôn ngữ nước ngoài do các cơ sở đào tạo của Việt Nam cấp;
- Chứng chỉ tiếng Anh TOEFL iBT từ 45 trở lên hoặc Chứng chỉ IELTS (Academic Test) từ 5.0 trở lên do một tổ chức khảo thí được quốc tế và Việt Nam công nhận cấp trong thời hạn 2 năm (24 tháng) tính đến ngày đăng ký dự tuyển;
- người dự tuyển đáp ứng quy định tại điểm a khoản này khi ngôn ngữ sử dụng trong thời gian học tập không phải là tiếng Anh, hoặc đáp ứng quy định tại điểm b khoản này khi có bằng tốt nghiệp đại học ngành ngôn ngữ nước ngoài không phải là tiếng Anh; hoặc có các chứng chỉ tiếng nước ngoài khác tiếng Anh ở trình độ tương đương theo quy định tại điểm (c) nêu trên do một tổ chức khảo thí được quốc tế và Việt Nam công nhận cấp trong thời hạn 02 năm (24 tháng) tính đến ngày đăng ký dự tuyển thì phải có khả năng giao tiếp được bằng tiếng Anh trong chuyên môn (có thể diễn đạt những vấn đề thuộc lĩnh vực chuyên môn cho người khác hiểu bằng tiếng Anh và hiểu được người khác trình bày những vấn đề chuyên môn bằng tiếng Anh).

Các chứng chỉ tiếng Anh tương đương gồm:

STT	Chứng chỉ	Trình độ
1	TOEFL iBT	43-93
2	IELTS	5-6.5
3	Cambridge examination	CAE 45-59 PET Pass with Distinction
4	CIEP/Alliance française	TCF B2

	diplomas	DELF B2 Diplôme de Langue
5	Goethe – Institut	Goethe - Zertifikat B2 Zertifikat Deutsch für den Beruf (ZDfB)
6	TestDaF	TDN3-TDN4
7	Chinese Hanyu Shuiping Kaoshi (HSK)	HSK level 4
8	Japanese Language Proficiency Test (JLPT)	N2
9	ТРКИ - Тест по русскому языку как иностранному	ТРКИ-2

2.1.3.2. Người dự tuyển là công dân nước ngoài phải có trình độ tiếng Việt tối thiểu từ Bậc 4 trở lên theo Khung năng lực tiếng Việt dùng cho người nước ngoài.

2.2. Phương thức tuyển sinh:

- Xét tuyển

- Quy trình xét tuyển:

+ Người dự tuyển trình bày bài luận về dự định nghiên cứu và đề cương nghiên cứu trước Tiểu ban chuyên môn xét tuyển nghiên cứu sinh. Các thành viên tiểu ban chuyên môn đặt câu hỏi để thí sinh trả lời các vấn đề liên quan đến nội dung bài luận về dự định nghiên cứu và đề cương nghiên cứu.

+ Tiểu ban chuyên môn đánh giá người dự tuyển trên cơ sở: kết quả đào tạo trình độ Đại học, Thạc sĩ; trình độ ngoại ngữ; kết quả nghiên cứu khoa học; bài luận về dự định nghiên cứu và đề cương nghiên cứu; năng lực và phẩm chất của người dự tuyển.

2.3. Chỉ tiêu tuyển sinh: 05

2.4. Điều kiện và năng lực nghiên cứu khoa học của cơ sở đào tạo:

- Các hướng nghiên cứu liên quan đến mỹ thuật, mỹ thuật ứng dụng, nghiên cứu lý luận mỹ thuật,...

- Các đề tài nghiên cứu đang triển khai

2.5. Tổ chức tuyển sinh

- Số lần tuyển sinh/năm: 01

- Thời gian nhận hồ sơ: từ ngày ra thông báo đến hết ngày 10/5/2019.

- Lịch xét tuyển: ngày 08/6/2019 (Thứ 7)

2.6. Học phí và chính sách hỗ trợ tài chính

- Mức học phí hệ đào tạo tiến sĩ dự kiến năm học 2019-2020: 26.500.000 đồng/năm.

- Các lệ phí bảo vệ quá hạn, học phí quá hạn thu theo quy chế chi tiêu nội bộ của Trường.

- Hỗ trợ học phí cho nghiên cứu sinh là giảng viên của Trường (theo quy định).

3. Thông tin về các điều kiện đảm bảo chất lượng

THAI
NG
HOC
HUA
H PI
HI M
*

3.1. Cơ sở vật chất phục vụ đào tạo và nghiên cứu:

3.1.1. Tổng diện tích đất của trường: 5.851,9 m²

- Diện tích sàn xây dựng trực tiếp phục vụ đào tạo thuộc sở hữu của cơ sở đào tạo tính trên một sinh viên chính quy: 11.627 m²

- Số chỗ ở ký túc xá sinh viên: 48 phòng.

3.1.2. Thống kê phòng học:

- Hội trường, phòng học lớn trên 200 chỗ: 0

- Phòng học từ 100-200 chỗ: 01

- Phòng học từ 50-100 chỗ: 03

- Số phòng học dưới 50 chỗ: 63

- Số phòng học đa phương tiện: 02

- Thống kê xưởng thực hành:

+ Xưởng điêu khắc: 01

+ Xưởng sơn mài: 01

3.1.3. Thống kê về học liệu (giáo trình, học liệu, tài liệu, sách tham khảo, tạp chí, ebook, cơ sở dữ liệu điện tử) trong thư viện

- Nhóm ngành I:

+ Sách: 19.432 bản

+ Tạp chí: 8357 bài trích

+ Hình ảnh: 12.053 ảnh

+ LVLA: 2681 bản

- Nhóm ngành II: 0

3.2. Danh sách giảng viên cơ hữu đủ điều kiện hướng dẫn nghiên cứu sinh theo các ngành hoặc chuyên ngành (Chỉ thống kê giảng viên có học vị từ Tiến sĩ trở lên)

Stt	Họ và tên	GS.TS	PGS.TS	TS
1	Trương Phi Đức			X
2	Cung Dương Hằng		X	
3	Nguyễn Văn Minh		X	
4	Nguyễn Hồng Ngọc			X
5	Hoàng Minh Phúc		X	
6	Nguyễn Minh Quang			X
	Tổng cộng	0	03	03

3.3. Các dự án nghiên cứu hợp tác với các cơ sở đào tạo, nghiên cứu và doanh nghiệp trong và ngoài nước

3.4. Kiểm định chất lượng

Nhà trường hiện đang tiến hành đánh giá trong.

3.5. Các điều kiện đảm bảo chất lượng khác

Nhà trường hỗ trợ nghiên cứu sinh thông qua triển khai nhiều hội thảo về: cách thức tổ chức viết bài, đăng bài trên các tạp chí trong và ngoài nước.

4. Những thông tin cần thiết khác

Khi cần giải đáp các thông tin liên quan đến đề án, liên hệ với Phòng Đào tạo, Quản lý Khoa học và Hợp tác Quốc tế (lầu 8, 5 Phan Đăng Lưu, Phường 3, Quận Bình Thạnh, TP Hồ Chí Minh), điện thoại: 02835.109.542 & email: saudaihoc@hcmufa.edu.vn.

The stamp is circular and red. The text inside the stamp reads: "TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỸ THUẬT THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH". The text "Q. HIỆU TRƯỞNG" is written above the stamp. The text "PGS.TS Nguyễn Văn Minh" is written below the stamp. A signature is written over the stamp.

Q. HIỆU TRƯỞNG

PGS.TS Nguyễn Văn Minh

A red curved stamp with the text "K. DU LỊCH" written inside.

K. DU LỊCH